

Bản án số: 237/2024/HSST

Ngày: 04/11/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thắng

Bà Lưu Thị Hà

Thư ký tòa án - ghi biên bản phiên tòa:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

- Bà Phạm Thị Kim Huê – Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 11 năm 2024, tại Phòng xử trực tuyến tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm theo hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 247/2024/HSST-TL ngày: 09/10/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến D. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1996, HKTT và chỗ ở: Tổ 34, phường N, Quận Long Biên, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: lớp 7/12. Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết). Con bà: Lê Thị N, sinh năm: 1969. Gia đình có 2 chị em bị cáo là con thứ hai. Theo danh chỉ bản số: 383 ngày 21/7/2024 lập tại công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo có:

Nhân thân: Bản án số 119/HSST ngày 31/7/2015 của Tòa án nhân dân Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh xử 36 tháng tù tội Trộm cắp tài sản bị cáo kháng cáo sau rút đơn kháng cáo Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh ra quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số: 103/HSPT ngày 28/9/2015 đối với Nguyễn Tiến D, bản án 119/HSST ngày 31/7/2015 có hiệu lực pháp luật, nộp áp phí HSST ngày 09/8/2016. Ra trại ngày 10/7/2018. Nguyễn Tiến D đã được xóa án tích.

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 15/7/2024. Ngày 19/7/2024 tạm giam đến nay tại Trại giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00 ngày 15/7/2024 tổ công tác Công an phường Phúc Đồng phối hợp với đội Điều tra ma túy Công an quận Long Biên làm nhiệm vụ tại khu vực trước số nhà 415 đường đô Ngọc Thụy thuộc phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội, phát hiện 01 thanh niên đi bộ lang thang có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Tiến D (SN: 1996: HKTT: Tổ 34 phường N, Long Biên, Hà Nội). Quá trình kiểm tra phát hiện trong tay trái đối tượng D có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa thảo mộc khô, D tự khai là cần sa của D mang đi bán cho khách. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật đưa D về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy bạc bên trong chứa thảo mộc khô
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A05 màu xám đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 5373 ngày 25/7/2024 của phòng PC09 – CATP Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô là ma túy loại cần sa, khối lượng 1,267 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tiến D khai nhận:

Bản thân D thường xuyên sử dụng ma túy, vào khoảng 11h30' ngày 15/7/2024 khi D đang ở nhà thì có người bạn của D tên là Đỗ Văn T (SN: 1991; HKTT: Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội) có gọi điện cho D qua ứng dụng zalo mang tên “Anh T” và hỏi mua của D ma túy cần sa, D bảo T đợi một lúc sẽ trả lời sau. Đến khoảng 15h00' cùng ngày T gọi lại cho D hỏi mua 200.000đồng ma túy cần sa D đồng ý, T hẹn D đến địa chỉ số 415 Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy (cần sa), sau đó D đến khu vực phố Lâm Hạ, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội (D không nhớ rõ cụ thể địa chỉ) để tìm người bạn tên Phúc xin ma túy cần sa mang về bán cho T, khi gặp Phúc, D hỏi xin của Phúc 01 gói ma túy cần sa và được Phúc cho D 01 gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy cần sa, sau khi xin được 01 gói ma túy của Phúc, D cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái và đi đến điểm hẹn giao dịch với T. Khi D đi đến trước cửa số nhà 415 Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra hành chính và phát hiện gói ma túy cần sa trên

của D, tại chỗ D đã tự khai nhận đó là ma túy cần sa của D đang mang đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ.

Lời khai của Nguyễn Tiến D phù hợp với lời khai của Đỗ Văn T và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng tên Phúc do Nguyễn Tiến D khai nhận không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ ở đâu vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Đỗ Văn T chưa mua được ma túy, xét nghiệm nước tiểu của T âm tính với ma túy. Vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với T là có căn cứ.

Đối với 0,512 gam ma túy cần sa (khối lượng ban đầu là 1,267 gam; 01 điện thoại samsung Galaxy A05 màu xám là tang vật vụ án. Chuyển tòa án giải quyết.

Tại bản cáo trạng số:230/CT-VKSLB ngày 04/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tiến D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án, vai trò và tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cụ thể trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Hoài Thanh như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D mức án tù: 26 (hai mươi sáu) tháng đến: 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 15/7/2024. Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định;

Về tang vật của vụ án liên quan: Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động là: 01 chiếc Samsung galaxy A05, màu xám đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo. Số ma túy đang tạm giữ có biên bản bàn giao Thi hành án Dân sự quận Long Biên cho tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn quy định của pháp luật.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Tiến D đã khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, biên bản thu giữ tang vật vụ án, biên bản khám bắt phạm tội quả tang, bản kết luận giám định ma túy là 1,267 gam ma túy dạng thảo mộc, cần sa. Thuộc chất cấm.

Bị cáo D trong quá trình điều tra khai nhận về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, bị cáo xin từ một thanh niên và mục đích mang đi bán để hưởng lợi 200.000đ(hai trăm nghìn đồng), bị cáo đã nhận lời bán cho bạn tên là Đỗ Văn T, sinh năm 1991, địa chỉ tại: Tổ 36 phường N, quận Long Biên, Hà Nội, cả hai người liên lạc qua zalo thống nhất giá cả và hẹn bán ma túy tại 415 Ngọc Thụy, quận Long Biên ngày 15/7/2024.

Bị cáo D cũng là người nghiện ma túy, đã sử dụng ma túy hơn một năm, bị cáo sử dụng ma túy loại “Đá” và “ngựa”, đây là lần đầu tiên bị cáo bán cho T, T là người nghiện ma túy.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến D đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 1,267 gam loại Cần sa, bản cáo trạng truy tố theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến việc quản lý, sử dụng chất gây nghiện, bị nhà nước cấm, hành vi mua bán trái phép chất ma túy gây ảnh hưởng đến xã hội, là nguồn gây ra các loại tội phạm tệ nạn khác, do vậy cần bị xét xử và bị cáo phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy này. Bị cáo là người đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong bản án 03 năm tù, ra trại ngày 10/7/2018 tuy đã xóa án tích, nhưng là người nghiện ma túy, lệ thuộc chất cấm.

Tuy nhiên khi lượng hình xem xét bị cáo khai báo thành khẩn đề giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo hiện không có nghề nghiệp thu nhập ổn định.

+ Đối với số ma túy là cần sa đã thu cho tiêu hủy, 01 chiếc điện thoại di động đều liên quan đến giao dịch trái phép cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 điều 251 BLHS, Điều 38, Điều 47, Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Tiến D đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến D: 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 15/7/2024.

2/ Xử lý vật chứng. Án phí và Quyền kháng cáo:

+ Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày: 07/10/2024, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi khối lượng: 0,512 gam ma túy Cần sa (khối lượng ban đầu là: 1,267 gam, phòng PC 09 CATP Hà Nội thu mẫu để giám định là 0,755 gam, còn lại: 0,512 gam); bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, Đỗ Đại Phong cán bộ niêm phong, người chứng kiến Nguyễn Xuân Tú, đương sự Nguyễn Tiến D và hình dấu trong của cơ quan công an.

-Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: Samsung Galaxy A05 màu xám (đã niêm phong) của bị cáo D.

3/ Bị cáo Nguyễn Tiến D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có hạn kháng cáo hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà